

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **478/2021/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 05 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 - Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;
Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 470/2021/TLST-HNGĐ ngày 28/10/2021 giữa:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Trần Văn S- sinh năm: 1957.

Chứng minh thư nhân dân số: 012742948, cấp ngày 22/9/2007.

ĐKKHKT: Số P101-H4 phường N, Thanh Xuân, Hà Nội.

Nơi ở: Số 52/495 đường T, phường N, Thanh Xuân, Hà Nội.

- Bà Phạm Thị H- sinh năm: 1964.

Chứng minh thư nhân dân số: 034164001286, cấp ngày 09/6/2015.

ĐKKHKT: Số P101-H4 phường N, Thanh Xuân, Hà Nội.

Nơi ở: Số 262 đường L, phường D, Hà Đông, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn S và bà Phạm Thị H.

- *Về con chung*: Ông S, bà H có 02 con chung là Trần Lan P (nữ), sinh ngày 10/10/1985, và Trần Trung T (nam), sinh ngày 24/5/1992.

Chị P, anh T đã trưởng thành tự lập về mọi mặt, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về tài sản chung*: Ông S, bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về các vấn đề khác*: Ông S, bà H không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

2. Về lệ phí: - Ông S, được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Bà H phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền bà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007053 ngày 28/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- UBND phường Tân Thịnh, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (*CNKH số 108, quyển 01/1984 ngày 20/7/1984*).
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc